TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2017/HSST
Ngày 13-7-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Chuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Nghị .

2. Ông Tạ Văn Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Thủy - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Ông Lưu Duy Linh - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 13 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2017/HSST ngày 23 tháng 5 năm 2017 đối với:

Bị cáo: Lê Nguyên H, sinh ngày 16-12-1983.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản H, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nơi ở: Thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình; trình độ văn hóa: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lê Nguyên N và bà Phạm Thị N; vợ là Trương Thị T; bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2008 và nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 07-02-2017, đến ngày 13-02-2017 chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Thái Bình, có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Trọng Đ, sinh năm 1964, vắng mặt.

Trú tại: Thôn V, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Lê Hải T, sinh năm 1954, vắng mặt.

Trú tại: Thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 07-02-2017, tại khu vực ngã tư giao cắt giữa đường Thái Hà và đường ĐT 453 thuộc địa phận thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình, Công an huyện H phát hiện, bắt quả tang Lê Nguyên Hcó hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra Cơ quan Công an thu giữ trong lòng bàn tay phải của H 03 gói giấy tráng kim màu trắng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục. H khai nhận đó là ma túy (Hêrôin) mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực cây xăng thuộc địa phận khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình với giá 600.000 đồng, mục đích để sử dụng. Công an huyện H đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong gói ma túy trên trước sự chứng kiến của những người làm chứng.

Tại bản kết luận giám định số 34/KLGĐ- PC54, ngày 08-02-2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận về vật chứng quản lý của bị cáo H theo Quyết định trưng cầu giám định của Công an huyện H: "Mẫu gửi giám định thu giữ của Lê Nguyên H là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có trọng lượng 0,4495 gam. Heroine nằm trong danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ- CP ngày 19-7-2013 của Chính Phủ ".

Tại phiên toà, bị cáo H khai nhận, đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, bị cáo mua ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân vì bị cáo mắc nghiện ma túy.

Bản cáo trạng số 43/KSĐT ngày 22-5-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình truy tố Lê Nguyên H ra trước Toà án nhân dân huyện H để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản cáo trạng. Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật Hình sự Điều 7 và khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27-11-2015 về việc thi hành Bộ luật Hình sự hình sự năm 2015; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29-6-2016 của Quốc Hội về việc lùi hiệu lực thi hành của Bộ luật hình sự năm 2015, phạt bị cáo H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu để tiêu hủy toàn bộ số ma túy là

vật chứng của vụ án được niêm phong trong phong bì số 34/KLGĐ-PC54 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Lời khai của bị cáo Lê Nguyên H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và còn phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H lập hồi 14 giờ 00 phút ngày 07-02-2017 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình (bút lục số 20 và 21); Biên bản quản lý và niêm phong vật chứng ngày 07-02-2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Thái Bình (bút lục số 22); Lời khai của người làm chứng là anh Nguyễn Trọng Đ, và anh Lê Hải T (bút lục số 62 đến 69). Như vậy có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 07-02-2017, tại khu vực ngã tư giao cắt giữa đường Thái Hà và đường ĐT 453 thuộc địa phận thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình, bị cáo Lê Nguyên H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,4495 gam ma túy (loại Hêrôin), mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Lê Nguyên H đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý mà bị cáo H thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy từ nhiều năm, vì vậy cần phải áp dụng hình phạt tù theo quy định của khung hình phạt, cách ly bị cáo khỏi cuộc sống ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên tại giai đoạn điều tra cũng như tại

phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, nên Hội đồng xét xử cũng xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Bị cáo tàng trữ ma tuý để sử dụng, không có mục đích vụ lợi, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý; do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Số ma túy Cơ quan Điều tra quản lý của bị cáo H, sau khi được giám định, số còn lại được niêm phong trong phong bì số 34/KLGĐ-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, cần tịch thu để tiêu huỷ.

[6] Về nguồn gốc số ma tuý, bị cáo H khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 07-02-2017, bị cáo đang ở nhà tại Thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình thì anh K ở thôn Đ, xã H đến rủ đi chơi. Khi đi đến khu vực Đền T, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình anh K đưa cho bị cáo số tiền 600.000đồng để bị cáo đi mua ma túy về cùng sử dụng. Anh K chở bị cáo đến khu vực cây xăng thuộc khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình mua 03 gói ma túy của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ với giá 600.000 đồng. Sau đó anh K chở bị cáo về, đến khu vực ngã tư đường Thái Hà, bị cáo xuống xe thì bị Công an huyện H bắt quả tang, anh K bỏ chạy. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Thái Bình xác định tại thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình có người tên Nguyễn Văn L (tên gọi khác Nguyễn Văn K), sinh năm 1978. Anh K thừa nhận có quen biết H nhưng không thừa nhận đã đưa tiền cho H và không đi mua ma túy cùng H. Ngoài lời khai của bị cáo Lê Nguyên H, không có tài liệu, chứng cứ nào xác định anh K đã đưa tiền cho bị cáo H và cùng bị cáo đi mua ma túy nên không có căn xử lý đối với anh K với vai trò "Đồng phạm" là phù hợp với quy định của pháp luật. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được con người cụ thể đã bán ma túy cho bị cáo H nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo Lê Nguyên H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Nguyên H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật Hình sự. Phạt bị cáo Lê Nguyên H 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 07-02-2017.

2. Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu để tiêu huỷ số ma túy là vật chứng của vụ án được niêm phong trong phong bì số 34/KLGĐ-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình

3. Bị cáo Lê Nguyên H phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo Lê Nguyên H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát ND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Chuyên